

Số: 708/QĐ-LTT-TTGD · Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Khen thưởng Sinh viên năm học 2020-2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-LTT-TC ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-LTT-KHTC ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 (Điều 14, khoản 3, mục b);

Căn cứ vào điểm TBCHT và kết quả rèn luyện Học kỳ I và II/2020-2021;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét khen thưởng sinh viên năm học 2020-2021 ngày 28 tháng 10 năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét khen thưởng cho **364** sinh viên đạt kết quả học tập Xuất sắc, Giỏi, Khá trong năm học 2020-2021 (có danh sách kèm theo) gồm:

- Sinh viên Xuất sắc năm học : 01 SV;
- Sinh viên Giỏi năm học : 79 SV;
- Sinh viên Khá năm học : 284 SV.

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách được nhận phần thưởng của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

- Xuất sắc năm học : 700.000^d/1SV
- Giỏi năm học : 500.000^d/1SV
- Khá năm học : 300.000^d/1SV

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị, cố vấn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.TTGD.



TS. Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH XÉT KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2020-2021

Bậc đào tạo: Trung cấp (Khóa: 2019 T4 và 2020 T4)

(Kèm theo Quyết định số: 108 /QĐ-LTT-TTGD ngày 31 tháng 10 năm 2022
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT		HỌ & TÊN		LỚP	Danh Hiệu	Số Tiền	Ký nhận
1	19001335	Trịnh Minh	Tiến	19T4-QTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
2	19002017	Phạm Tường	Vân	19T4-TCD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
3	19002588	Đoàn Thị Ngọc	Quyên	19T4-KTD2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
4	19000644	Lại Gia	Bảo	19T4-CNÔ3	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
5	19003199	Nguyễn Trung	Hiếu	19T4-CĐT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
6	19002374	Võ Huy	Hoàng	19T4-CĐT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
7	19001063	Nguyễn Văn	Lưu	19T4-CĐT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
8	19001288	Nguyễn Trung	Kiên	19T4-VSL1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
9	19000637	Trần Quốc	Cường	19T4-CNÔ3	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
10	19000877	Lại Khắc Thạch Thiên An		19T4-CNÔ4	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
11	19000719	Nguyễn Cảnh	Vũ	19T4-CNÔ4	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
12	19000907	Lê Minh	Nhớ	19T4-CNÔ5	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
13	19001376	Dương Khánh	Uyên	19T4-CNM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
14	19001498	Lương Quang	Phát	19T4-THU1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
15	19000915	Đặng Lương Tuấn	Cường	19T4-LTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
16	19000014	Vũ Trường	Khanh	19T4-LTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
17	19001168	Trương Gia	Kiệt	19T4-TCD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
18	19001347	Nguyễn Vi Bảo	Ngọc	19T4-TCD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
19	20000770	Nguyễn An Quang	Phú	20T4-CNM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
20	20000497	Nguyễn Đỗ Khánh	Linh	20T4-LTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
21	20000417	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	20T4-LTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
22	20001374	Phan Vũ Quang	An	20T4-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
23	20001148	Trần Hữu	Phước	20T4-ĐCN2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
24	20001810	Trịnh Trung	Quyên	20T4-ĐĐT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
25	20000396	Lê Thị Kim	Lộc	20T4-TKĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
26	20000041	Nguyễn Đoàn Hiền	Thục	20T4-TKĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
27	20002356	Trần Thanh	Trà	20T4-LTM2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
28	20000491	Huỳnh Thanh	Trúc	20T4-LGT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
29	20002821	Tạ Minh	Hải	20T4-TCD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
30	19000026	Võ Kiều Minh	Thư	19T4-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT		HỌ & TÊN	LỚP	Danh Hiệu	Số Tiền	Ký nhận
31	19002939	Nguyễn Thủy Trúc	19T4-NNA3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
32	19000524	Nguyễn Hoàng Thái Sơn	19T4-ĐĐT2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
33	19000560	Trần Đăng Khôi	19T4-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
34	19000002	Phùng Đức Dương	19T4-KML1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
35	19001339	Hồ Nguyễn Ngọc Bảo	19T4-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
36	19001174	Nguyễn Đức Liêm	19T4-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
37	19001591	Hồ Trọng Tính	19T4-VSL2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
38	19001462	Trịnh Huỳnh Minh Quân	19T4-LĐL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
39	19001127	Lâu Ngọc Tài	19T4-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
40	19000338	Lê Đăng Nhất Đăng	19T4-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
41	19000722	Lê Thành Danh	19T4-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
42	19000899	Vũ Trọng Anh	19T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
43	19000561	Trần Vũ Hồng Anh	19T4-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
44	19000794	Hà Kiều Ni	19T4-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
45	19000574	Nguyễn Ngọc Trinh	19T4-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
46	19001527	Nguyễn Văn Sỹ	19T4-CMT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
47	19000832	Vũ Quang Vinh	19T4-CMT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
48	19001131	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	19T4-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
49	19001113	Phạm Huỳnh Minh Thư	19T4-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
50	19000808	Nguyễn Đình Quang Anh	19T4-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
51	19000685	Nguyễn Nam Long	19T4-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
52	19003324	Phan Nhật Tân	19T4-THU1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
53	19000414	Nguyễn Tấn Sang	19T4-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
54	19001573	Nguyễn Phan Trung Kiên	19T4-TCD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
55	19000768	Vũ Nguyễn Ngọc Lan	19T4-TCD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
56	19000755	Phạm Đăng Phương	19T4-TCD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
57	19001800	Phan Hà Phương	19T4-TCD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
58	19000578	Nguyễn Hoàng Dung	19T4-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
59	19001239	Nguyễn Tuyết Thanh	19T4-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
60	19003565	Lê Hoàng Huy	19T4-KTD2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
61	19001369	Nguyễn Thái Tài	19T4-NNA2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
62	19000246	Phan Việt Cường	19T4-KXD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
63	19001097	Văn Võ Chí Dũng	19T4-LĐL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
64	19001653	Nguyễn Thành Nghĩa	19T4-CKC1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
65	19000424	Đoàn Nhã Trân	19T4-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
66	19000413	Lê Quốc Cường	19T4-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
67	19001760	Đỗ Hoàng Việt	19T4-ĐĐT2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
68	19001296	Lê Đình Anh Thi	19T4-KML1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
69	19000831	Trần Anh Huy	19T4-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT		HỌ & TÊN		LỚP	Danh Hiệu	Số Tiền	Ký nhận
70	19000008	Võ Trung	Khang	19T4-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
71	19000395	Nguyễn Trần	Lĩnh	19T4-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
72	19000514	Nguyễn Thành	Nhân	19T4-LĐL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
73	19002176	Chí Quang	Phú	19T4-LĐL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
74	19001126	Lầu Ngọc	Phát	19T4-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
75	19001024	Phạm Hải	Nam	19T4-CKC1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
76	19000155	Nguyễn Hoàng	Son	19T4-CKC1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
77	19000543	Đặng Ngọc	Minh	19T4-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
78	19000474	Phạm Tấn	Minh	19T4-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
79	19000748	Nguyễn Đức	Vương	19T4-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
80	19000921	Hồ Anh	Huy	19T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
81	19001105	Phan Đức Đăng	Khoa	19T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
82	19000999	Đồng Lê Hoàng	Phúc	19T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
83	19002769	Trần Gia	Huy	19T4-THU1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
84	19001684	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	19T4-TCĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
85	19001752	Phạm Vũ Minh	Khoa	19T4-NNA3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
86	20000974	Lê Ngọc	Hiếu	20T4-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
87	20000822	Tạ Phương Thùy	Trang	20T4-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
88	20001901	Đặng Bá	Khiêm	20T4-NNA2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
89	20003473	Trần Huy	Hoàng	20T4-ĐCN2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
90	20002176	Đỗ Hoài	An	20T4-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
91	20003293	Vi Minh	Thái	20T4-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
92	20002916	Nguyễn Thái	Bình	20T4-CĐT2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
93	20002941	Ngô Văn	Tài	20T4-CCK2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
94	20002090	Trần Chí	Nhân	20T4-CKC1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
95	20002438	Trần Quốc	Vương	20T4-CKC1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
96	20002453	Đinh Quang	Thịnh	20T4-CKL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
97	20000044	Trịnh Cao Bình	Nguyên	20T4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
98	20000226	Nguyễn Hữu	Tài	20T4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
99	20000058	Đỗ Kiến	Tường	20T4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
100	20000759	Nguyễn Hoàng	Nam	20T4-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
101	20000846	Triệu Hoàng	Long	20T4-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
102	20002589	Bùi Khả	Dân	20T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
103	20001184	Phan	Tài	20T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
104	20002211	Lê Thị Thảo	Anh	20T4-ANM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
105	20000633	Huỳnh Võ Hạnh	Hiếu	20T4-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
106	20000669	Phạm Mai Tâm	Như	20T4-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
107	20000687	Ngô Trịnh Bảo	Ngân	20T4-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
108	20001142	Nguyễn Lê Anh	Phát	20T4-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT		HỌ & TÊN	LỚP	Danh Hiệu	Số Tiền	Ký nhận
109	20000767	Thạch Ngọc Phương Vy	20T4-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
110	20000984	Dương Văn Linh	20T4-TKĐ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
111	20001573	Lý Gia Bảo	20T4-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
112	20002354	Trần Nguyễn Thúy Ngân	20T4-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
113	20002266	Lâm Quang Long	20T4-ĐHĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
114	20002116	Bùi Ngọc Uyên Thư	20T4-ĐHĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
115	20001230	Trương Tuấn Vũ	20T4-THU1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
116	20000070	Lê Minh Tài	20T4-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
117	20000195	Hoàng Thúy An	20T4-QTM2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
118	20005316	Trương Thanh Phương	20T4-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
119	20000852	Nguyễn Văn Đăng	20T4-TCD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
120	20002324	Sầu Ngọc Linh	20T4-QTD2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
121	20001808	Trần Nguyễn Xuân Nhi	20T4-QDL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
122	20002625	Lữ Ngọc Thảo Vy	20T4-QDL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
123	20001645	Phạm Bùi Thiên Kim	20T4-QKS1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
124	20002130	Quan Nguyễn Gia Hân	20T4-QLH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
125	20000685	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	20T4-QLH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
126	20004349	Lê Duy Công Thành	20T4-QLH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
127	20000781	Đỗ Hoàng Minh Quân	20T4-QNH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
128	20000704	Lâm Thị Bé Mi	20T4-KLB1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
129	20001752	Trương Ngọc Thảo My	20T4-KLB1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
130	20000952	Hồng Tú Phụng	20T4-KLB1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
131	20001699	Vũ Ngọc Hiền	20T4-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
132	20000402	Nguyễn Thanh Ngân	20T4-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
133	20002243	Nguyễn Thiện Khanh	20T4-NNA2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
134	20002419	Hoàng Nhật Quân	20T4-NNA2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
135	20003543	Âu Nguyễn Kim Thi	20T4-NNA3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
136	20000171	Phạm Ngọc Minh Tâm	20T4-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
137	20001151	Hồ Công Mão	20T4-ĐCN2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
138	20001352	Hoàng Nguyễn Tuấn Phong	20T4-CĐT2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
139	20001993	Nguyễn Đào Hữu Thọ	20T4-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
140	20002857	Dương Đại Phú	20T4-CCK2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
141	20000094	Phạm Quốc Thái	20T4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
142	20001342	Trần Minh Sơn	20T4-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
143	20000597	Lê Nguyễn Hồng Duyên	20T4-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
144	20000204	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	20T4-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
145	20000470	Phạm Ngọc Bảo Ngân	20T4-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
146	20000632	Huỳnh Võ Hạnh Thảo	20T4-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
147	20001527	Kiều Thị Mộng Thúy	20T4-TKĐ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT		HỌ & TÊN		LỚP	Danh Hiệu	Số Tiền	Ký nhận
148	20000598	Trần Gia Lạc	Thụy	20T4-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
149	20000870	Phùng Gia	Nghi	20T4-QTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
150	20001036	Lê Phát	Đạt	20T4-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
151	20002001	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	20T4-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
152	20001113	Phạm Thị Kim	Lài	20T4-QDL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
153	20000864	Nguyễn Thanh	Ngân	20T4-QKS1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
154	20001839	Trần Thanh Tuyết	Băng	20T4-QLH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
155	20001773	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20T4-QNH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
156	20001986	Nguyễn Linh	Phương	20T4-QNH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
157	20001842	Trần Thoại	Vy	20T4-QNH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
158	20001095	Dương Trần Anh	Tôn	20T4-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
159	20002222	Nguyễn Thảo Như	Phúc	20T4-NNA2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
160	20001712	Đặng Minh	Hùng	20T4-KXD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
TỔNG CỘNG			160	29 Giới NH, 131 Khá NH_59 Nữ		53.800.000	
(Số tiền bằng chữ: Năm mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng)							

TRƯỞNG PHÒNG TTGD-CTSV



Lê Xuân Thiện

TRƯỞNG PHÒNG KH-TC



Nguyễn Kính

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH XÉT KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2020-2021

Bậc đào tạo: Cao đẳng (Khóa: 2019 C1, C3, C4 và 2020 C1, C3, C5, C6)

(Kèm theo Quyết định số: 708 /QĐ-LTT-TTGD ngày 31 tháng 10 năm 2022
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN	LỚP	Danh Hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận
1	19002618	Nguyễn Nhựt Tiên	19C4-CNÔ1	Sinh viên Xuất sắc năm học	700.000	
2	19000061	Nguyễn Phan Hoàng Phúc	19C1-TĐH1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
3	19004119	Nguyễn Huỳnh Minh Khoa	19C1-ANM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
4	19004444	Nguyễn Quốc Bảo	19C1-QTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
5	19004239	Lý Trường Khang	19C1-QTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
6	19000309	Huỳnh Thị Ngọc Duyên	19C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
7	19003200	Huỳnh Thị Khánh Hà	19C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
8	19005088	Đỗ Duy Khiêm	19C1-ĐCN2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
9	19003841	Nguyễn Quốc Tuấn	19C1-ĐCN2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
10	19005237	Nguyễn Tấn Sĩ	19C1-ĐĐT2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
11	19004311	Trần Lê Như Bình	19C1-CBT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
12	19002956	Võ Trần Nhật Nam	19C1-TĐH1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
13	19005099	Đặng Minh Phước	19C1-TĐH1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
14	19004152	Bùi Văn Tuấn Vũ	19C1-TĐH1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
15	19003172	Trần Thanh Mãi	19C1-VSL1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
16	18004776	Nguyễn Mai Hạ	19C1-CNM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
17	19003453	Nguyễn Hoàng Lan	19C1-CNM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
18	19003404	Trần Thị Ngọc Thảo	19C1-TKĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
19	19005308	Tạ Minh Tiến	19C1-TKĐ2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
20	19000004	Phạm Hữu Hoàng	19C1-LGT1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
21	19004491	Nguyễn Minh Hoàng	19C1-KTD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
22	19002018	Nguyễn Phi Long	19C1-KTD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
23	19004400	Trần Hạnh Đông Nghi	19C1-KTD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
24	19002657	Trần Thị Bích Nguyên	19C1-KTD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
25	19004263	Trần Thị Thanh Nguyên	19C1-KTD1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
26	19005030	Nguyễn Thị Ninh	19C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
27	19004999	Phan Triệu Quyên	19C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
28	19002568	Lê Long An	19C3-CNÔ2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
29	19002619	Nguyễn Hữu Thịnh	19C3-CNÔ2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
30	19004374	Châu Chiêu Hùng	19C4-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
31	19002169	Nguyễn Văn Kiên	19C4-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
32	19003360	Nguyễn Trí Nhân	19C4-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
33	19000385	Hồ Đình Minh Trí	19C4-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
34	19002427	Phan Minh Tuấn	19C4-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
35	20005835	Võ Trần Thành Đạt	20C1-ĐHĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
36	20000294	Trần Lâm Trường	20C1-LTM1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN	LỚP	Danh Hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận
37	20002049	Huỳnh Ngọc Minh Thu	20C1-TKĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
38	20002256	Trương Văn Quyền	20C1-CCK1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
39	20002876	Lý Bảo Việt	20C1-CCK1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
40	20004861	Nguyễn Phi Hoàng	20C1-TKĐ2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
41	20005386	Nguyễn Thị Kim Phương	20C1-TKĐ2	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
42	20005571	Nguyễn Quang Dũng	20C1-ĐHĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
43	20005798	Đỗ Khánh Huyền	20C1-ĐHĐ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
44	20005797	Trần Phạm Gia Bảo	20C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
45	20005534	Nguyễn Văn Hải	20C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
46	20004878	Nguyễn Trung Hiếu	20C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
47	20001049	Lê Bảo Lam	20C1-NNA1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
48	20000760	Nguyễn Quốc Trạng	20C3-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
49	20000872	Trần Phúc Dương	20C3-CNÔ1	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
50	20002320	Lê Văn Thành	20C3-CNÔ3	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
51	20003181	Lâm Phúc Tân	20C6-CNÔ4	Sinh viên Giỏi năm học	500.000	
52	19003790	Đinh Nguyễn Công Minh	19C1-ĐĐT2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
53	19003258	Nguyễn Văn Hoài Nam	19C1-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
54	19000016	Nguyễn Dương Thanh	19C1-CNL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
55	19003115	Đồng Gia Cả	19C1-CCK3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
56	19004514	Đoàn Thành Luân	19C1-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
57	19000961	Nguyễn Hoàng Ngọc	19C1-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
58	19001995	Hồ Đức Trung	19C1-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
59	19003001	Lê Thị Cẩm Nhung	19C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
60	19003147	Trần Thị Y Phụng	19C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
61	19001238	Phạm Đức Ngọc Tuyền	19C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
62	19003621	Nguyễn Cao Tấn	19C1-CMT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
63	19004041	Cao Hồng Chương	19C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
64	19005207	Phạm Quang Huy	19C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
65	19001774	Võ Hồng Quân	19C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
66	19000440	Bùi Nguyễn Tiến Đạt	19C1-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
67	19004540	Nguyễn Thị Tố Quyên	19C1-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
68	19002846	Hà Thị Thuý Hằng	19C1-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
69	19003140	Mai Cu A	19C1-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
70	19002715	Lương Trúc Hiền	19C1-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
71	19004634	Lê Hoàng Phúc	19C1-KML2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
72	19002349	Tổng Tấn Đạt	19C1-TĐH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
73	19003567	Nguyễn Thiên Ân Diễm	19C1-KML2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
74	19002936	Trương Hoài Phương	19C1-VSL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
75	19001781	Trương Hoàng Thông	19C1-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
76	19003814	Trần Minh Đăng	19C1-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
77	19002339	Nguyễn Hoàng Thiện	19C1-CNÔ7	Sinh viên Khá năm học	300.000	
78	19002473	Hà Tuấn	19C1-CNÔ7	Sinh viên Khá năm học	300.000	
79	19004221	Trịnh Công Diễm	19C1-CNÔ8	Sinh viên Khá năm học	300.000	
80	19002480	Huỳnh Vĩ Khang	19C1-CNÔ8	Sinh viên Khá năm học	300.000	
81	19001729	Kim Thị Bích Luân	19C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN	LỚP	Danh Hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận
82	19003594	Nguyễn Thị Thanh Nga	19C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
83	19005033	Nguyễn Phan Khánh Duy	19C1-CMT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
84	19003470	Bùi Thị Diệp Hoài	19C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
85	19003028	Lê Nguyễn Hoàng Nam	19C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
86	19002776	Nguyễn Hoài Bảo Phương	19C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
87	19000635	Võ Thanh Sang	19C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
88	19003194	Nguyễn Tấn Tài	19C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
89	19004707	Nguyễn Đặng Đông Anh	19C1-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
90	19004488	Nguyễn Văn Trọng	19C1-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
91	19001183	Lê Quý Đôn	19C1-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
92	19004455	Nguyễn Khắc Hoàng	19C1-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
93	19001772	Nguyễn Văn Ba	19C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
94	19004148	Nguyễn Hoàng Hải	19C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
95	19002070	Trần Vũ Luân	19C1-QTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
96	19001026	Trần Hoàng Khan	19C3-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
97	19002182	Lê Ngọc Phước Hòa	19C3-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
98	19004386	Nguyễn Quốc Tuấn	19C3-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
99	19002726	Trần Minh Hoàng	19C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
100	19004326	Trần Văn Hoàng	19C3-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
101	19001945	Nguyễn Duy Khang	19C3-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
102	19001888	Lê Huỳnh Thái Duy	19C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
103	19001890	Trần Hữu Lợi	19C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
104	19002433	Ngô Hồng Phong	19C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
105	19003369	Nguyễn Minh Tiến	19C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
106	19004205	Nguyễn Văn Tân	19C3-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
107	19003444	Lê Văn Duy	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
108	19002468	Trịnh Tài Nguyên	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
109	19002378	Hà Võ An	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
110	19001400	Nguyễn Hùng Dũng	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
111	19002251	Vũ Nhật Kha	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
112	19002341	Nguyễn Phạm Hoàng Toàn	19C4-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
113	20003267	Nguyễn Quách Tố Như	20C1-TKW1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
114	20005258	Đoàn Văn Tài	20C1-ĐCN2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
115	20001922	Trần Phan Trọng Nghĩa	20C1-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
116	20005867	Lương Quang Minh	20C1-TĐH2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
117	20000079	Nguyễn Hồng Khải	20C1-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
118	20003130	Lê Thị Mỹ Xuyên	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
119	20005746	Lâm Văn Cường	20C1-ĐHĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
120	20000061	Nguyễn Thanh Nhân	20C1-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
121	20003316	Nguyễn Minh Huy	20C1-KML1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
122	20002690	Phạm Công Niên	20C1-CNL1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
123	20004653	Tô Minh Khôi	20C1-CTM2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
124	20003371	Coóng Nghiệp Đạt	20C1-CNÔ7	Sinh viên Khá năm học	300.000	
125	20003522	Phạm Chí Tâm	20C1-CNÔ8	Sinh viên Khá năm học	300.000	
126	20001941	Đỗ Tường Hiếu	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN		LỚP	Danh Hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận
127	20000189	Đỗ Thành	Thiện	20C1-TKĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
128	20000680	Lê Thị	Như	20C1-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
129	20000453	Phạm Kim	Thơ	20C1-KTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
130	20002493	Võ Thiện	Phát	20C1-QTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
131	20004702	Trần Diễm Phương	Kiều	20C1-QKS1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
132	20004999	Trần Khánh	Duy	20C1-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
133	20005793	Lê Đức	Tâm	20C1-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
134	20002703	Lê Gia	Vinh	20C1-NNA1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
135	20003586	Phạm Chí	Công	20C1-ĐCN1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
136	20005080	Nguyễn Xuân Thế	Anh	20C1-ĐCN2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
137	20004537	Trần Trung	Chánh	20C1-ĐCN2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
138	20004328	Nguyễn Văn	Nam	20C1-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
139	20004836	Đào Anh	Tú	20C1-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
140	20003094	Nguyễn Hữu	Trí	20C1-TĐH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
141	20005050	Nguyễn Đình	Phương	20C1-TĐH2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
142	20003476	Trương Minh	Hoài	20C1-KML1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
143	20002545	Lê Văn	Luân	20C1-CCK1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
144	20003581	Lê Trung	Chiến	20C1-CCK2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
145	20003951	Trịnh Thành	Đạt	20C1-CCK3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
146	20004444	Nguyễn Thái	Nhật	20C1-CCK4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
147	20005114	Phan Thanh	Phong	20C1-CCK5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
148	20003090	Trần Thành	Đạt	20C1-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
149	20002785	Thạch	Trí	20C1-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
150	20000100	Hoàng Văn	Thông	20C1-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
151	20001577	Hồ Hữu	Khánh	20C1-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
152	20001103	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	20C1-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
153	20002020	Đinh Ngọc Anh	Tuấn	20C1-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
154	20002395	Trần Trọng	Khánh	20C1-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
155	20002526	Nguyễn Hoàng	Nhật	20C1-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
156	20002392	Võ Minh	Phú	20C1-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
157	20002731	Lê Minh Hải	Long	20C1-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
158	20002646	Tô Khánh	Văn	20C1-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
159	20002842	Trần Hữu	Nghĩa	20C1-CNÔ5	Sinh viên Khá năm học	300.000	
160	20003926	Nguyễn Quốc	Thắng	20C1-CNÔ11	Sinh viên Khá năm học	300.000	
161	20002983	Lê Đăng	Tuyên	20C1-CNÔ11	Sinh viên Khá năm học	300.000	
162	20004374	Nguyễn Lam	Son	20C1-CNÔ13	Sinh viên Khá năm học	300.000	
163	20005710	Trương Thị Tuyết	Mai	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
164	20003939	Võ Thị Thu	Ngân	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
165	20003911	Trần Thị Như	Quỳnh	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
166	20002402	Hồ Thị Khánh	Thy	20C1-CNM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
167	20005102	Đặng Thị Thu	Hằng	20C1-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
168	20004818	Lư Đình Sinh	Nhiệm	20C1-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
169	20005323	Lê Phước	Thắng	20C1-TKĐ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
170	20003521	Trương Thế	Hiển	20C1-ĐHĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
171	20003037	Lê Quang	Huy	20C1-LTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN		LỚP	Danh Hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận
172	20003151	Huỳnh Thị Ngọc	Giàu	20C1-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
173	20004945	Lê Phú	Hải	20C1-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
174	20004823	Trương Thành	Trung	20C1-LGT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
175	20003815	Lê Huỳnh Anh	Khoa	20C1-TCĐ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
176	20003749	Dương Quốc	Đạt	20C1-QTD1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
177	20005836	Đinh Thị Mỹ	Linh	20C1-QKS1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
178	20005616	Trương Thị Huỳnh	Như	20C1-QKS1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
179	20004284	Vũ Quốc	Hưng	20C1-QNH1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
180	20003517	Châu Thành	Đạt	20C3-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
181	20004804	Lê Phước	Đạt	20C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
182	20003342	Trương Thành	Công	20C3-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
183	20003031	Hoàng	Nguyên	20C3-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
184	20002654	Trần Thanh	Tiến	20C3-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
185	20002786	Trịnh Thanh	Son	20C3-ĐĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
186	20000284	Bùi Đình	Long	20C3-CTM1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
187	20002478	Trần Đình	Danh	20C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
188	20003053	Nguyễn Thanh	Sang	20C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
189	20001533	Nguyễn Hữu	Tài	20C3-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
190	20002652	Nguyễn Hữu	Luân	20C3-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
191	20004047	Nguyễn Chí	Tài	20C3-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
192	20002828	Nông Phương	Minh	20C3-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
193	20002411	Trương Thanh	Phong	20C3-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
194	20000390	Nguyễn Văn	Hậu	20C5-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
195	20005779	Trần Minh	Tú	20C6-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
196	20003661	Đặng Hán	Him	20C6-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
197	20000556	Phạm Phan Đức	Anh	20C6-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
198	20003392	Dương Quốc	Huy	20C6-CĐT1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
199	20003059	Nguyễn Đức	Duy	20C6-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
200	20000287	Nguyễn Viết	Thành	20C6-CNÔ1	Sinh viên Khá năm học	300.000	
201	20003623	Nguyễn Anh	Nhật	20C6-CNÔ2	Sinh viên Khá năm học	300.000	
202	20004207	Nguyễn Hoàng	Khánh	20C6-CNÔ3	Sinh viên Khá năm học	300.000	
203	20004041	Nguyễn Xuân	Chức	20C6-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
204	20002634	Lê Đông	Nguyễn	20C6-CNÔ4	Sinh viên Khá năm học	300.000	
TỔNG CỘNG			204	01 XS NH, 50 Giỏi NH, 153 Khá NH_39 Nữ		71.600.000	
(Số tiền bằng chữ: Bảy mươi một triệu sáu trăm ngàn đồng)							

TRƯỞNG PHÒNG TTGD-CTSV



Lê Xuân Thiện

TRƯỞNG PHÒNG KH-TC



Nguyễn Kính

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc